

Số: 469 /BC-UBND

Hướng Hóa, ngày 15 tháng 9 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý III năm 2022**

Thực hiện công văn số 223/SNV-CCHCVTVL, ngày 10/3/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn báo cáo CCHC định kỳ, UBND huyện Hướng Hóa báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý III năm 2022 với các nội dung sau:

#### **I. Công tác chỉ đạo, điều hành**

##### **1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành**

- Nhằm thực hiện tốt công tác tổ chức chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính UBND huyện giao các cơ quan chuyên môn kịp thời tham mưu UBND huyện ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản liên quan để thực hiện công tác cải cách hành chính, tổ chức theo dõi, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện. Trong quý III năm 2022, UBND huyện đã ban hành 9 văn bản chỉ đạo về công tác CCHC, trong đó có 01 Quyết định, 02 báo cáo, 02 Thông báo và 04 Công văn đôn đốc, nhắc nhở.

Ngoài ra UBND huyện còn ban hành nhiều văn bản khác để chỉ đạo, điều hành, như rà soát bộ thủ tục hành chính cấp huyện; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xử lý hồ sơ công việc, gửi nhận văn bản...

##### **2. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính**

Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính đã được đẩy mạnh với nhiều hình thức. UBND huyện đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao huyện xây dựng các phóng sự, tin, bài về cải cách hành chính, chỉ đạo Hội đồng tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật huyện tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính lồng ghép với việc phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong quý III, đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cho 2.130 người; thực hiện 16 tin bài. Cụ thể tại các đường dẫn như sau:

- <http://vhst-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4271.html>
- <http://vhst-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4254.html>
- <http://vhst-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4255.html>
- <http://vhst-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4250.html>
- <http://vhst-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4240.html>
- <http://vhst-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4208.html>
- <http://vhst-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4205.html>
- <http://vhst-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4201.html>
- <http://vhst-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4142.html>



- <http://vhtt-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4131.html>
- <http://vhtt-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4114.html>
- <http://vhtt-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4086.html>
- <http://vhtt-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4084.html>
- <http://vhtt-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4071.html>
- <http://vhtt-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4052.html>
- <http://vhtt-tdtthuonghoa.gov.vn/bai-viet-4041.html>

### **3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ**

Theo Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 21/01/2022 của UBND huyện Hướng Hóa về ban hành kế hoạch Cải cách hành chính năm 2022 có 36 nhiệm vụ trọng tâm, đến quý III UBND huyện đã thực hiện 27 nhiệm vụ, có 6 nhiệm vụ đang thực hiện và 3 nhiệm vụ chưa thực hiện, tỷ lệ nhiệm vụ đã thực hiện là 75% so với kế hoạch năm.

### **4. Công tác Kiểm tra Cải cách hành chính năm 2022**

UBND huyện Hướng Hóa đã thành lập Đoàn kiểm tra CCHC năm 2022; triển khai công tác kiểm tra và đã hoàn thành công tác kiểm tra cải cách hành chính năm 2022 tại 12 xã, thị trấn; 02 Phòng ban chuyên môn thuộc huyện.

Qua kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã kịp thời phát hiện và xử lý những vấn đề tồn tại của công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị; gửi Thông báo Kết luận của Đoàn Kiểm tra về các cơ quan, đơn vị được kiểm tra để kịp thời khắc phục những tồn tại hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2022.

## **II. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính**

### **1. Cải cách thể chế**

#### ***1.1. Công tác tham gia góp ý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)***

- Tham gia góp ý 01 văn bản do các cơ quan, đơn vị gửi đến đề nghị tham gia đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Xây dựng báo cáo thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật huyện Hướng Hóa từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2021 phục vụ Đoàn kiểm tra của tỉnh.

#### ***1.2. Công tác triển khai thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật***

- Ủy ban nhân dân huyện thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính tại một số xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- UBND huyện tổ chức kiểm tra 03 hồ sơ xử lý vi phạm hành chính của xã Hướng Lập. Qua kiểm tra, UBND huyện đã kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn các xã.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật theo ngành, lĩnh vực mình quản lý đảm bảo thực thi đúng kế hoạch đề ra.



- Trong quý III năm 2022, đã thực hiện xử phạt vi phạm hành chính 08 vụ. Các hành vi vi phạm chủ yếu lĩnh vực đất đai, tảo hôn trên địa bàn.

### **1.3. Công tác thực hiện tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật**

- Chỉ đạo Phòng Tư Pháp phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổ chức tốt Chương trình tập huấn bồi dưỡng Chính trị - Pháp luật hè năm 2022 cho toàn thể giáo viên các trường học trên địa bàn huyện, tổng cộng có 2000 người tham gia tập huấn.

- UBND huyện đã hoàn thành Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn gửi cấp trên theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn triển khai tuyên truyền kịp thời các Luật, Pháp lệnh, Nghị định mới ban hành và các văn bản pháp luật liên quan thiết thực đến đời sống kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương cho cán bộ và Nhân dân trên địa bàn theo kế hoạch của UBND huyện đề ra.

Bên cạnh đó, UBND huyện đã chỉ đạo các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hệ thống loa truyền thanh tại cơ sở góp phần tuyên truyền, phổ biến kịp thời nhiều nội dung văn bản pháp luật mới ban hành đến với cán bộ, Nhân dân.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương: 453 thủ tục, trong đó: 314 TTHC thuộc cấp huyện, 139 TTHC thuộc cấp xã. Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai 100% tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (Bộ phận Một cửa) cấp huyện, trụ sở các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và trên Công/Trang thông tin điện tử huyện, xã đảm bảo thuận tiện cho người dân nghiên cứu khi có nhu cầu.

- Chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND huyện tổ chức cuộc họp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý hồ sơ trễ hẹn trên hệ thống Một cửa điện tử.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tiếp tục thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 24/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa đảm bảo cho công tác tiếp nhận và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân thuận tiện, hiệu quả. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn bố trí Bộ phận Một cửa đảm bảo về nhân sự, trang thiết bị đáp ứng được nhu cầu giao dịch của người dân. Hiện nay, 21/21 xã, thị trấn thuộc huyện có Bộ phận Một cửa được bố trí ở vị trí thuận tiện cho người dân đến giao dịch, bố trí từ 4 đến 5 cán bộ trực tiếp thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC.

+ Tiếp tục triển khai Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; 100% hồ sơ TTHC được cập nhật lên hệ thống phần mềm Một cửa điện tử. Chỉ đạo các cán bộ, công chức Bộ phận một cửa nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ người dân trong



giải quyết thủ tục hành chính; lấy mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá kết quả giải quyết thủ tục hành chính; không để xảy ra trường hợp người dân phải đi lại nhiều lần để bổ sung hồ sơ; không có trường hợp người dân phải đóng các khoản phí, lệ phí ngoài quy định.

+ Từ ngày 13/6/2022 đến ngày 12/9/2022: Toàn huyện đã giải quyết 14.215 hồ sơ, trong đó: đúng hạn 14.007 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98,5%.

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Trong quý III, trên địa bàn huyện không có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức nào liên quan đến thủ tục hành chính và quy định hành chính.

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: Thực hiện Quyết định 1089/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh về Ban hành Quy định việc tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, UBND huyện đã chỉ đạo Bộ phận Một cửa cấp huyện, xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc lấy phiếu đánh giá của người dân đảm bảo tỷ lệ theo quy định. Trong quý III, Bộ phận Một cửa cấp huyện, xã đã tổ chức lấy 3.430 phiếu đánh giá.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: Quý III năm 2022, UBND huyện đã chỉ đạo rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng nhiệm vụ của các phòng ban chuyên môn cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp công lập. Đến hết Quý III năm 2022 tại UBND huyện đã có 11 cơ quan chuyên môn được UBND huyện ra Quyết định ban hành quy định chức năng nhiệm vụ, còn 02 cơ quan chuyên môn đang trong quá trình lấy ý kiến góp ý dự thảo để ban hành quy định chức năng nhiệm vụ: Phòng Y tế, Văn phòng HĐND&UBND huyện.

- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức:

+ Thực hiện có hiệu quả đề án tinh giản biên chế của huyện đã được xây dựng theo tinh thần Nghị quyết số 39/NQ-TW của Bộ chính trị, Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Quý III năm 2022, UBND huyện đã làm hồ sơ và giải quyết 04 trường hợp tinh giản biên chế viên chức sự nghiệp giáo dục.

+ Tiếp tục thực hiện Quy chế điều động, luân chuyển giáo viên, nhân viên các trường mầm non, phổ thông công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hướng Hóa.

+ Công tác thực hiện chế độ chính sách, tiền lương cho Công chức, viên chức cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện kịp thời. Quý III năm 2022, UBND huyện đã ra Quyết định về việc hưởng mức phụ cấp thâm niên, thâm niên vượt khung, nâng lương thường xuyên cho 23 trường hợp; công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chính thức vào ngạch công chức cho 01 trường hợp; hưởng phụ cấp công tác lâu năm ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cho 04 trường hợp; viên chức nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH cho 03



trường hợp; bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức cho 10 trường hợp; hưởng phụ cấp công tác lâu năm ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cho 05 trường hợp; viên chức nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH cho 07 trường hợp; nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức cho 09 trường hợp;

+ Công tác thực hiện các chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, công chức cấp xã: Nâng lương thường xuyên cho cán bộ, công chức cấp xã cho 44 trường hợp; nâng lương trước thời hạn cho 03 trường hợp; Xếp lương, chuyển xếp ngạch lương: 03 trường hợp; Nâng mức phụ cấp công tác lâu năm: 07 trường hợp; bố trí, thôi bố trí chức danh và mức phụ cấp cho 07 trường hợp; Nâng mức phụ cấp thâm niên Chính trị viên, CHT QS cấp xã: 09 trường hợp.

+ UBND huyện có Công văn chỉ đạo xây dựng điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính; chỉ đạo bố trí công chức xã theo đúng vị trí việc làm... Ngoài ra, UBND huyện cũng đã chỉ đạo Trung tâm Phát triển cụm Công nghiệp và Khuyến công phối hợp với Ban QLDA đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất xây dựng Đề án sát nhập. Hiện tại dự thảo Đề án đang được chờ lấy ý kiến góp ý của các cơ quan chuyên môn để hoàn thiện.

- Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý đối với ngành, lĩnh vực thuộc UBND cấp huyện và thực hiện theo dõi đôn đốc đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp.

#### **4. Cải cách công vụ**

- Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức: Sắp xếp bố trí công chức đúng với trình độ, chuyên môn đào tạo, phân công rõ chức năng nhiệm vụ được giao, tăng cường tính chuyên nghiệp hóa của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: UBND huyện đang tổ chức tuyển dụng Viên chức đơn vị sự nghiệp theo Thông báo số 69 ngày 29/7/2022.

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: UBND huyện đã bổ nhiệm Phó Trưởng phòng 01 trường hợp; bổ nhiệm lại Phó Trưởng phòng cho 02 trường hợp; điều động và bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo cho 01 trường hợp; thôi cử phụ trách cho 01 trường hợp; bổ nhiệm lại cán bộ quản lý trường học cho 04 trường hợp; công nhận Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Tuổi Thần Tiên cho 01 trường hợp; miễn nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Tuổi Thần Tiên cho 01 trường hợp;

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức viên chức tại cơ quan, địa phương, đơn vị:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước, Quyết định 03/2007/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ về quy tắc ứng xử của cán bộ công chức làm việc trong bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở.



+ UBND huyện chú trọng duy trì và nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức trong hoạt động công vụ; quy định rõ trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức và đặc biệt là người đứng đầu trong hoạt động công vụ. Coi việc thực hiện các nội dung cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức là một nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình công tác hàng năm của mỗi cơ quan, đơn vị.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức: Quý III năm 2022 UBND huyện Hướng Hóa đã cử 45 công chức tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; 28 công chức, viên chức tham gia lớp bồi dưỡng về công tác văn thư, lưu trữ năm 2022; 32 cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo và cử nhiều lượt công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng khác. Tổ chức tập huấn cho 433 đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2025 và công chức văn phòng thống kê tham mưu công tác HĐND cấp xã. Cử 42 cán bộ công chức cấp xã tham gia tập huấn công tác cải cách hành chính.

## **5. Cải cách tài chính công**

### ***5.1. Kết quả thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý đối với cơ quan nhà nước***

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, UBND huyện đã thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí cho 13/13 cơ quan nhà nước thuộc huyện, 21/21 xã, thị trấn (Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của UBND huyện, Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND huyện).

Các cơ quan, đơn vị hành chính, UBND các xã, thị trấn thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đơn vị theo Nghị định số 130/2015/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ; ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị theo Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. 13/13 cơ quan nhà nước, 21/21 xã, thị trấn đã ban hành và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định.

### ***5.2. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập***

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, ngày 11/01/2022,



UBND huyện đã ban hành Quyết định số 26/QĐ-UBND về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện quản lý giai đoạn 2022 - 2025, giao quyền tự chủ về tài chính đối với 65/65 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện.

Huyện Hướng Hóa là một huyện miền núi, địa bàn rộng, 14/21 là xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nguồn thu của huyện chủ yếu từ nguồn trợ cấp cân đối. Các chợ trên địa bàn chủ yếu kinh doanh các mặt hàng nhu yếu phẩm hàng ngày và các mặt hàng nông sản, nguồn thu hạn chế không đủ để đảm bảo cho hoạt động. Vì vậy, hiện nay trên địa bàn huyện chỉ có 01/65 đơn vị tự đảm bảo 100% chi thường xuyên là Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện, 03/65 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, 61/65 đơn vị do NSNN đảm bảo chi thường xuyên. Điều này phù hợp với tình hình thực tế tại huyện.

**5.3. Báo cáo kê khai, đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đối với các cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý (theo Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh).**

Căn cứ Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh, UBND huyện đã thực hiện rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đề xuất phương án xử lý đối với các tài sản công để phù hợp với mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

Ngày 31/12/2021, UBND tỉnh đã có Quyết định số 4602/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc huyện Hướng Hóa đối với 362 cơ sở nhà đất. Trong đó: Giữ lại tiếp tục sử dụng: 349 cơ sở nhà, đất; Điều chuyển: 13 cơ sở nhà, đất.

Ngày 09/8/2022, UBND huyện đã ban hành Đề án số 05/ĐA-UBND ngày 09/8/2022 về việc xử lý cơ sở nhà, đất theo hình thức bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 01 cơ sở nhà đất (Cơ sở nhà đất tại 02 Hai Bà Trưng, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị - thuộc quản lý của trường Mầm non Khe Sanh)

**5.4. Việc quản lý, sử dụng tài sản công (kết quả thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, kiểm kê tài sản hàng năm).**

UBND huyện đã giao phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, hướng dẫn các đơn vị thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định.

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đã ban hành công văn hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Điều 7, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 19/12/2017 của Bộ Tài chính. Tổng hợp, báo cáo tình hình ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công gửi Sở Tài chính.



Tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện việc mua sắm tài sản, trang thiết bị làm việc được thực hiện nghiêm túc theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định và chỉ thực hiện mua sắm đối với kế hoạch và kinh phí đã bố trí trong dự toán ngân sách đã được giao. Việc mua sắm thực hiện theo quy định và mua sắm tập trung đối với một số danh mục tài sản theo quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính và UBND tỉnh.

Các phương tiện đi lại được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm. Việc mua sắm, sửa chữa, thanh lý xe ô tô thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND và Nghị định số 100/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

Hàng năm, các cơ quan đơn vị đều tiến hành kiểm kê, đánh giá tài sản, trang thiết bị làm việc của cơ quan và kịp thời thanh lý các tài sản hư hỏng, không cần dùng. Mở hệ thống sổ theo dõi cụ thể việc quản lý, sử dụng tài sản của nhà nước đối với từng công chức và người lao động, qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng tài sản. Việc thay thế, sửa chữa các thiết bị làm việc, các đơn vị đều xác định rõ nguyên nhân hư hỏng, xác định rõ trách nhiệm của từng công chức và người lao động trong việc quản lý, sử dụng tài sản cơ quan, nếu tự gây hư hỏng sẽ phải bồi thường cho cơ quan, do vậy việc quản lý tài sản, trang thiết bị tại cơ quan chặt chẽ, kéo dài tuổi thọ tài sản trang thiết bị, tiết kiệm việc mua sắm mới để sử dụng kinh phí cho công việc cấp thiết khác.

Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Việc xử lý tài sản công đảm bảo đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không có tình trạng gây lãng phí, thất thoát tài sản công.

### ***5.5. Tình hình thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước.***

Năm 2022, UBND huyện Hướng Hóa tiếp tục tập trung, quan tâm chỉ đạo nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2022.

Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 22/3/2022 của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, ngày 25/3/2022, UBND huyện đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 trên địa bàn huyện Hướng Hóa.

Xác định nhiệm vụ đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, UBND huyện đã quyết liệt chỉ đạo thực hiện.

- Ngày 18/3/2022, UBND huyện đã ban hành Công văn số 282/UBND-TCKH về việc đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, trong đó đề ra nhiều giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Ngày 04/5/2022, UBND huyện ban hành Công văn số 467/UBND-TCKH về việc đôn đốc và báo cáo giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Chỉ đạo các chủ đầu tư triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp



đã đề ra trong Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2022 của Chính phủ, Công điện số 126/CD-CP ngày 12/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 22/3/2022 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 03/CT-UBND của UBND huyện.

- Ngày 02/6/2022, UBND huyện có Công văn số 605/UBND-TCKH về việc xây dựng kế hoạch giải ngân cụ thể từng quý năm 2022 cho từng dự án của huyện Hướng Hóa, nhằm triển khai thực hiện, phấn đấu giải ngân đạt tỷ lệ cao trong năm 2022.

- Ngày 28/6/2022, UBND huyện tiếp tục có Công văn số 708/UBND-TCKH về việc đôn đốc và báo cáo giải ngân vốn đầu tư công năm 2022.

- Ngày 08/9/2022, UBND huyện có Công văn số 1002/UBND-TCKH về việc hướng dẫn, đôn đốc thực hiện chương trình các chương trình MTQG năm 2022; Công văn số 1003/UBND-TCKH về việc đôn đốc và báo cáo giải ngân vốn đầu tư công năm 2022.

Bên cạnh đó, công tác quyết toán dự án hoàn thành cũng được UBND huyện chú trọng thực hiện. Ngày 29/4/2022, UBND huyện có Công văn số 459/UBND-TCKH về việc đẩy nhanh công tác quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Yêu cầu các đơn vị quyết toán dự án hoàn thành đúng thời gian quy định, thực hiện quyết toán dứt điểm các công trình, dự án còn tồn đọng từ năm 2021 trở về trước. Ngày 08/9/2022, UBND huyện có Công văn số 1000/TCKH-QLNS về việc đôn đốc chủ đầu tư đối chiếu và quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước.

\* Tình hình giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 12/9/2022:

Nguồn vốn các chương trình Mục tiêu quốc gia do huyện quản lý: 110.838.840.000 đồng. Trong đó:

- Nguồn từ năm 2021 kéo dài sang năm 2022: giải ngân 747.440.000 đồng/KH 747.440.000 đồng, đạt tỷ lệ 100%.

- Nguồn phân bổ năm 2022 (phân bổ theo các Quyết định số 3013/QĐ-UBND, 3014/QĐ-UBND, 3015/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện): hiện nay chưa giải ngân.

Nguồn vốn xây dựng cơ bản do huyện quản lý: Giải ngân 30.011.532.200 đồng/KH vốn 60.767.188.000 đồng, đạt 49,39% so với KHV (sau khi loại trừ nguồn vốn từ thu tiền sử dụng đất chưa phân bổ).

### **5.6. Tình hình thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.**

Tổng số cuộc thanh tra năm 2021, 2022 tại huyện: 02 cuộc (01 cuộc của Thanh tra tỉnh về việc thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Hướng Hóa trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong 02 năm 2019, 2020; 01 cuộc của Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thanh tra chuyên đề việc tổ chức thực hiện quản lý



đầu tư xây dựng các công trình thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 tại các xã, thị trấn thuộc UBND huyện Hướng Hoá).

Tình hình thực hiện kiến nghị sau thanh tra: UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, UBND các xã, thị trấn liên quan thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của đoàn thanh tra và đã có báo cáo kết quả sau khi thực hiện.

\* Kết quả thực hiện kiến nghị của Thanh tra tỉnh về việc thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Hướng Hóa trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong 02 năm 2019, 2020

- Về việc thu hồi kinh phí theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đã ban hành Công văn số 38/TCKH-QLNS ngày 19/3/2021 về việc đôn đốc thu hồi kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ.

- Về việc quản lý, sử dụng nguồn thu của Tổ tư vấn thẩm tra Quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước

Tổ Tư vấn thẩm tra quyết toán DAHT đã lập báo cáo quyết toán, gửi phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định quyết toán nguồn kinh phí theo quy định.

Đã mở sổ theo dõi tài sản, thực hiện ghi tăng tài sản năm 2020 đối với máy vi tính mua sắm từ nguồn thu của Tổ tư vấn thẩm tra quyết toán.

Về việc ban hành quy chế chi tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán: Tổ tư vấn thẩm tra quyết toán đã xây dựng Dự thảo Quy chế chi tiêu cho công tác thẩm tra và phê duyệt quyết toán, gửi các thành viên của Tổ tư vấn thẩm tra tham gia ý kiến để hoàn chỉnh, trình UBND huyện phê duyệt Quy chế.

- Về việc thu hồi tiền theo Kết luận số 82/KL-TTr ngày 08/02/2021 của Thanh tra tỉnh

UBND huyện Hướng Hóa đã chỉ đạo các cơ quan có sai phạm nộp số tiền 67.648.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh theo đúng quy định.

\* Kết quả thực hiện kiến nghị của Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thanh tra chuyên đề việc tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng các công trình thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 tại các xã, thị trấn thuộc UBND huyện Hướng Hoá

UBND huyện đã ban hành Công văn số 1333/UBND-VP ngày 01/10/2021 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra số 2168/SKH-KL-TTr ngày 28/9/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn đã triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận của thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đã ban hành văn bản số 172/TCKH-QLNS ngày 07/10/2021 về việc thực hiện kiến nghị của Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư, trong đó: Đôn đốc các chủ đầu tư, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện công tác lập báo cáo quyết toán các công trình, dự án hoàn thành theo



quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính; Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn trong công tác lập kế hoạch đầu tư, chuẩn bị cho công tác đầu tư các công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn mới.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện đã khắc phục những hạn chế trong công tác thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, những thiếu sót trong việc thẩm định cơ cấu nguồn vốn, quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, nhiệm vụ khảo sát, thiết kế.

- UBND các xã, thị trấn được thanh tra đã nghiêm túc tiếp thu, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện các quy trình, thủ tục đầu tư, từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, giai đoạn thực hiện đầu tư và kết thúc đầu tư và báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư về UBND huyện theo quy định.

### **5.7. Tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách được giao (đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố)**

Thu ngân sách trên địa bàn đến ngày 12/9/2022 là 90.273.727.812 đồng (dự toán 87.000.000.000 đồng), đạt 103,76% so với kế hoạch; trong đó ngân sách huyện được hưởng sau khi trừ ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh là 60.630.840.498 đồng/ 83.350.000.000 đồng, đạt 72,74% kế hoạch huyện giao, sau khi loại trừ tiền thu sử dụng đất thì số thu đưa vào cân đối ngân sách huyện là 56.215.870.517 đồng (dự toán 59.600.000.000 đồng), đạt 94,32% so với kế hoạch.

### **5.8. Việc thực hiện công khai quyết toán, dự toán thu, chi ngân sách**

UBND huyện đã ban hành quyết định công khai tài chính năm 2021, 2022 theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC:

- Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của UBND huyện về việc công bố công khai số liệu dự toán NSNN năm 2022 huyện Hướng Hóa.

- Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của UBND huyện về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021 của huyện Hướng Hóa.

### **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước. Hệ thống mạng nội bộ đã được các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản - Hồ sơ công việc, ứng dụng phần mềm kế toán Misa cho cán bộ công chức, viên chức của các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị trực thuộc, UBND các xã, thị trấn, nhằm tiết kiệm tối đa về chi phí văn phòng phẩm đồng thời phục vụ thuận tiện cho công tác quản lý và điều hành. Tiếp tục thực hiện phần mềm theo dõi nhiệm vụ Chủ tịch UBND huyện giao, đã phát huy hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu và quản lý công văn không phải mất nhiều thời gian như trước đây.

- Việc gửi nhận văn bản qua mạng giữa UBND huyện với UBND tỉnh, các Sở, ban ngành, huyện thị trong tỉnh, các phòng ban chuyên môn và các xã, thị trấn thuộc huyện đã được triển khai thực hiện. Đến nay, 100% văn bản đi và đến



của huyện được quản lý qua phần mềm quản lý văn bản (trừ văn bản mật). Hiện trạng kết nối giữa các hệ thống quản lý văn bản và điều hành với Trục liên thông văn bản quốc gia được đảm bảo. 100% cán bộ, công chức, viên chức có hộp thư điện tử công vụ và thường xuyên sử dụng hộp thư công vụ để trao đổi thông tin, phục vụ công việc, các văn bản đi và đến được xử lý trên môi trường mạng. 100% cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đã áp dụng chữ ký số.

- Huyện đã có Cổng thông tin điện tử, 100% các xã, thị trấn có trang thông tin điện tử đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Việc triển khai thực hiện “Một cửa điện tử” cho các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đã công khai, minh bạch hóa các thủ tục hành chính, giám sát đội ngũ cán bộ, công chức giải quyết hồ sơ, hạn chế phiền hà, tiêu cực xảy ra, góp phần cải cách hành chính đạt hiệu quả cao.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính đã hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức lưu trữ hồ sơ, thông tin quá trình giải quyết hồ sơ, theo dõi hồ sơ, tổng hợp báo cáo nhanh chóng.

- Công dân chủ động tra cứu thông tin, tra cứu kết quả thụ lý hồ sơ, nhận thông tin giải quyết hồ sơ, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao sự hài lòng của người dân.

- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4: UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Tuy nhiên, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4 trên địa bàn còn thấp.

### **III. Đánh giá chung**

#### **1. Mặt tích cực**

Công tác Cải cách hành chính của huyện Hướng Hóa trong Quý III năm 2022 đã có nhiều chuyển biến tích cực:

- Thực hiện được 27/36 nhiệm vụ đạt 75 % theo kế hoạch.  
- Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai, rõ ràng và minh bạch theo quy định.

- Kịp thời thành lập Ban chỉ đạo CCHC huyện giai đoạn 2021-2025; Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo CCHC giai đoạn 2021-2025 và phân công nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030.

- Kịp thời tổ chức Kiểm tra công tác CCHC tại 12 UBND xã, thị trấn và 02 cơ quan chuyên môn cấp huyện, qua đợt kiểm tra đã xử lý được những vấn đề tồn tại về công tác chỉ đạo điều hành, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách bộ máy nhà nước, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công, xây dựng chính quyền điện tử, chính phủ số.

- Việc quản lý, sử dụng, quyết toán tài chính mua sắm tài sản công đảm bảo đúng quy định, công khai, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm.



- Thu ngân sách trên địa bàn đến ngày 12/9/2022 đạt 103,76% so với kế hoạch.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình giải quyết công việc được thực hiện có hiệu quả và đảm bảo chất lượng.

## **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Giao dịch hồ sơ trực tuyến tỷ lệ đạt thấp.

- Tỷ lệ các văn bản thực hiện chữ ký số còn thấp so với số văn bản được ban hành.

- Số lượng hồ sơ trễ hẹn còn nhiều chủ yếu trễ hẹn hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Chưa đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền CCHC và phong phú về nội dung, hầu hết hoạt động tuyên truyền chủ yếu đưa các tin, bài viết, phóng sự...; Chưa tổ chức tuyên truyền bằng hình thức truyền thông trực tiếp tổ chức hội thi tìm hiểu, hội diễn... thông qua các hình thức sân khấu hóa nên hiệu quả tuyên truyền chưa cao.

## **IV. Kế hoạch trọng tâm 3 tháng cuối năm**

- Bám sát việc thực hiện kế hoạch CCHC năm 2022, đẩy nhanh tiến độ thực hiện 6 nhiệm vụ đang hoàn thành và 03 nhiệm vụ chưa thực hiện, hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch CCHC năm 2022 của UBND huyện.

- Tổ chức Hội nghị đánh giá công tác CCHC 9 tháng đầu năm 2022 nhằm đánh giá các chỉ số đã và chưa làm được và thống nhất các giải pháp khắc phục nhằm nâng cao chỉ số CCHC năm 2022 của UBND huyện.

- Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng văn bản và ban hành văn bản QPPL; thực hiện tốt công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL tại các cơ quan, đơn vị.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền CCHC.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý hành chính Nhà nước các cấp, đặc biệt chú trọng nâng cao tỷ lệ ký số các văn bản hành chính.

- Rà soát việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước.

- Thực hiện kiểm tra, rà soát, đánh giá định kỳ hàng năm đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã cho cơ quan theo quy định của Chính phủ tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 và Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ.

- Thực hiện các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, công khai thủ tục hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là cán bộ, công chức xã.



- Lấy ý kiến tham gia của các tổ chức, người dân trên địa bàn về kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Triển khai nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa huyện; Đề án chuyển đổi số huyện Hướng Hóa giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

Trên đây là báo cáo cải cách hành chính Quý III năm 2022 của UBND huyện báo cáo các Sở ngành, có kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện đảm bảo yêu cầu././

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài chính;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Lưu VT, NV. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Trọng Vân**



**Phụ lục**  
**BIỂU MẪU THÔNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số: 469/BC-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện Hương Hóa)

**Biểu mẫu 1**

**Công tác chỉ đạo điều hành CCHC**

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành <i>(Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quản trịệt)</i>	Văn bản	9	
2.	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm <i>(Lấy kể đến thời điểm báo cáo)</i>	%	75	
2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	36	
2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	27	
3.	<b>Kiểm tra CCHC</b>			
3.1.	Số Cơ quan, đơn vị cấp huyện đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	2	
3.2.	Số UBND cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	12	
3.3.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%	44.4	
3.3.1.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	9	
3.3.2.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	4	
4.	Thanh tra việc thực hiện quy định pháp luật về tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, viên chức và tổ chức bộ máy <i>(thuộc thẩm quyền của Sở Nội vụ)</i>			
4.1.	Số cơ quan, đơn vị được thanh tra	%		
4.2.	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc thực hiện kết luận thanh tra	%		
5.	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao			





5.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	71	
5.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	53	
5.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	
5.4.	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ	0	
6.	<b>Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức</b>	Có = 1; Không = 0	1	
6.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	3.43	
6.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	
7.	<b>Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp</b>	Không = 0 Có = 1	1	





**Phụ lục**  
**BIỂU MẪU THÔNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số 410/BC-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện Hướng Hóa)



**Biểu mẫu 2 Cải cách thể chế**

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tổng số VBQPPL <sup>1</sup> do địa phương ban hành	Văn bản		
1.1.	Số VBQPPL do cấp tỉnh ban hành	Văn bản		
1.2.	Số VBQPPL do cấp huyện ban hành	Văn bản	1	
1.3.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành	Văn bản	1	
2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL			
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền của cấp huyện	Văn bản	0	
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
2.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	0	
2.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Rà soát VBQPPL			
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thẩm quyền của cấp huyện	Văn bản	0	
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	0	
3.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	0	
3.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	

<sup>1</sup> Văn bản quy phạm pháp luật.



**Phụ lục**  
**BIỂU MẪU THÔNG KÊ SỐ LIỆU BAO CẤP CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số **ABC** UBND ngày **5/9/2022** của UBND huyện Hương Hóa)

Biểu mẫu 3  
**Cải cách thủ tục hành chính**



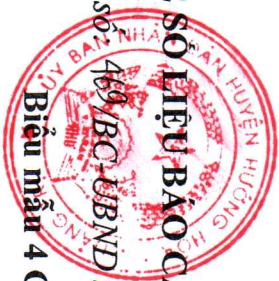
STT	Chỉ tiêu thông kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thông kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
<b>1.</b>	<b>Thông kê TTHC</b>			
1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	
1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	0	
1.3.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
1.4.	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương	Thủ tục	453	
1.4.1.	Số TTHC cấp tỉnh (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục		
1.4.2.	Số TTHC cấp huyện (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	314	
1.4.3.	Số TTHC cấp xã (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	139	
<b>2.</b>	<b>Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>			
2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	15	
2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	60	
2.3.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục		
<b>3.</b>	<b>Kết quả giải quyết TTHC</b>			
3.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%		
3.1.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ		
3.1.2.	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ		
3.2.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%		
3.2.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	406	
3.2.2.	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	235	
3.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	99.7	
3.3.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	13.809	
3.3.2.	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	13.772	
3.4.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%		
3.4.1.	Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)	PAKN	0	
3.4.2.	Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	0	



**BIỂU MẪU THÔNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2022**

Phụ lục

(Kèm theo Báo cáo số 2-469/BC-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện Hướng Hóa)



**Biểu mẫu 4 Cải cách tổ chức bộ máy**

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	<b>Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy</b>			
1.1.	Tỷ lệ số, ngành đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%		
1.2.	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%		
1.3.	Số lượng các ban quản lý trực thuộc UBND cấp tỉnh	Ban		
1.4.	Số tổ chức liên ngành do cấp tỉnh thành lập	Tổ chức		
1.5.	Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập (DVSNCL) tại địa phương	Cơ quan, đơn vị		
1.5.1.	<i>Số DVSNCL thuộc UBND tỉnh</i>	<i>Cơ quan, đơn vị</i>		
1.5.2.	<i>Số DVSNCL thuộc sở, ngành và tương đương</i>	<i>Cơ quan, đơn vị</i>		
1.5.3.	<i>Số DVSNCL thuộc UBND cấp huyện</i>	<i>Cơ quan, đơn vị</i>	65	
1.5.4.	<i>Tỷ lệ DVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015</i>	%	16.7	
2.	<b>Số liệu về biên chế công chức</b>			
2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	96	
2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	91	
2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức hành chính	Người	4	
2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
2.5.	Tỷ lệ phân bổ biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%		
3.	<b>Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập</b>			
3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người	2095	
3.2.	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	2043	
3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	4	
3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%	8.22	



**PHỤ LỤC**  
**BIỂU MẪU THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG VÀ CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số 469/BC-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện Hướng Hóa)

  
**Biểu mẫu 5** Cách thức chế độ công vụ

STT	Chi tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	<b>Vị trí việc làm của công chức, viên chức</b>			
1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị		
1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	3	
1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vị phạm thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
2.	<b>Tuyển dụng công chức, viên chức</b>			
2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	2	Công chức cấp xã
2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
2.3.	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên.	Người	0	
2.4.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	0	
2.5.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người	0	
3.	<b>Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển (Lấy kể từ đầu năm)</b>	Người		
4.	<b>Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền).</b>		0	
4.1.	Số lãnh đạo cấp tỉnh bị kỷ luật.	Người	0	
4.2.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người		
4.3.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	
4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	0	







# BIỂU MẪU THÔNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2022

Phụ lục

(Kèm theo Báo cáo số 419/BC-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện Hướng Hóa)



Biểu mẫu 6 Cách thức tài chính công

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	18.80%	
1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng	171,606	
1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng	32,262	
2.	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) tại địa phương (tỷ lệ đến thời điểm báo cáo)			
2.1.	Tổng số ĐVSN công lập tại địa phương	Đơn vị	65	
2.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị	0	
2.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	1	
2.4.	Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị	3	
2.4.1.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên	Đơn vị	3	
2.4.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên	Đơn vị		
2.5.	Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	61	
2.6.	Số lượng ĐVSN đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (tỷ lệ kể đến thời điểm báo cáo)	Đơn vị	0	







**PHỤ LỤC**  
**BIỂU MẪU THÔNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ III NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số 469/BC-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện Hương Hóa)

**Biểu mẫu 7 Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**



STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1		
2.	<b>Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến</b> <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh - 100% UBND các huyện. Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh - 100% UBND cấp huyện, cấp xã.</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	1	
3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%		
4.	<b>Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP).</b>	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	1	
5.	<b>Số liệu về trao đổi văn bản điện tử</b>			
5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
5.1.1.	Tỷ lệ sơ, ngành đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%		
5.1.2.	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%		
5.1.3.	Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.	%	100%	
5.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương ( <i>Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử.</i> )	%	100%	
5.2.1.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của các sở, ban, ngành cấp tỉnh	%		
5.2.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp huyện	%	100%	
5.2.3.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã	%	100%	





5.3.1	Tỷ lệ số, ngành đã kết nối liên thông với Hệ thống của tỉnh			
5.3.2	Tỷ lệ đơn vị cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	%		
5.3.3	Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100%	
6.	<b>Cung cấp dịch vụ công trực tuyến</b>			
6.4.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100	
6.4.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	61	
6.4.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	61	
6.4.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	0	
6.5.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	100	
6.5.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	120	
6.5.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	120	
6.5.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	0	
6.6.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	100	
6.6.1.	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 của địa phương	Thủ tục	181	
6.6.2.	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	181	
6.7.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chi thông kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	%	0	
6.7.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	340	
6.7.2.	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	0	
6.8.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%		
6.8.1.	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	83	
6.8.2.	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	83	